

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHI SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST

Ngày: 15-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thế Hải

2. Ông Hoàng Bá Trung

- Thư ký phiên toà: Lê Thị Hải Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa

**- Đại diện VKSND thị xã Nghi sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên
toà:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 03 N1 2022, tại Toà án nhân dân thị xã nghi sơn, tỉnh
Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:
17/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 N1 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét
xử số: 09/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 N1 2022 đối với các bị cáo:

1. **Trần Thị U** - Sinh ngày: 05/7/1957, tại phường H, thị xã N, tỉnh T; Nơi
cư trú: Tổ dân phố T, phường H, thị xã N, tỉnh T; Quốc tịch: Việt N ; Dân tộc:
Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn
hóa: 2/10; Con ông: Trần Đăng N (Đã chết) và con bà: Nguyễn Thị C (Đã chết);
Có chồng: Nguyễn Đức C - Sinh N1 1953; Có 05 con, lớn nhất sinh N1 1977,
nhỏ nhất sinh N1 1992.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/8/2021 đến ngày 01/9/2021, sau đó bị áp
dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa;

2. **Nguyễn Đức N** - Sinh ngày: 18/02/1997, tại phường B, thị xã N, tỉnh
T; Nơi cư trú: Tổ dân phố Q, phường B, thị xã N, tỉnh T; Quốc tịch: Việt N ;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn
hóa: 9/12; Con ông: Nguyễn Đức H - Sinh N1 1972 và con bà: Nguyễn Thị Đ -
Sinh N1 1973; Có vợ: Nguyễn Hoàng A - Sinh N1 1996; Có 01 con sinh N1
2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” kể từ
ngày 01/9/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa

3. **Nguyễn Văn T** - Sinh ngày: 25/11/1993, tại phường H, thị xã N, tỉnh T; Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố T, phường H, thị xã N, tỉnh T; Nơi tạm trú: Tổ dân phố P, phường B, thị xã N, tỉnh T; Quốc tịch: Việt N ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Bố: Không xác định; Mẹ: Nguyễn Thị L - Sinh N1 1975; Có vợ: Lê Thị T- Sinh N1 1998; Có 02 con, con lớn sinh N1 2016, con nhỏ sinh N1 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” kể từ ngày 01/9/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa

4. **Trần Thế N** - Sinh ngày: 12/6/1994, tại phường H, thị xã N, tỉnh T; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường H, thị xã N, tỉnh T, Quốc tịch: Việt N ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Trần Thế T - Sinh N1 1958 và con bà: Trần Thị D- Sinh N1 1958; Có vợ: Trần Thị L - Sinh N1 1994; Có 01 con, sinh N1 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/8/2021 đến ngày 01/9/2021, sau đó bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa;

5. **Lê Xuân K** - Sinh ngày: 08/9/1986, tại phường B, thị xã N, tỉnh T; Nơi cư trú: Tổ dân phố Q, phường B, thị xã N, tỉnh T; Quốc tịch: Việt N ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Lê Xuân C - Sinh N1 1963 và con bà: Lê Thị L - Sinh N1 1957; Có vợ: Nguyễn Thị H - Sinh N1 1990; Có 02 con, lớn sinh N1 2013, nhỏ sinh N1 2021;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” kể từ ngày 01/9/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 26/8/2021, tại khu vực bờ sông thuộc tổ dân phố Thanh Đình, phường Hải Thanh, thị xã Nghi Sơn, tổ công tác Công an phường Hải Thanh phát hiện Lê Xuân K đang soi kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc với số lô, số đề của K đã mua trước đó. Khai thác tại chỗ, K khai nhận ngày 26/8/2021 đã mua số lô, số đề của Trần Thị U . Tổ công tác Công an phường Hải Thanh tiến hành lập biên bản sự việc làm căn cứ xử lý theo qU định của pháp luật.

Ngày 27/8/2021, Trần Thị U và Trần Thế N đến Công an thị xã Nghi Sơn đầu thú, khai nhận về hành vi mua bán số lô, số đề của mình.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Thị U khai nhận: Xuất phát từ động cơ vụ lợi, nên giữa U và Nguyễn Văn T , Nguyễn Đức N có thỏa thuận, U trực tiếp bán số

lô, số đề cho người chơi, sau đó tổng hợp bảng lô đề trong ngày chuyển cho T và N, qua đó U hưởng lợi tiền chênh lệch giá bán điểm lô cho người chơi với giá chuyển điểm lô cho T và N.

Về phương thức chơi, giữa Trần Thị U, Nguyễn Văn T, Nguyễn Đức N và những người chơi thỏa thuận, qU ước với nhau, lấy kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày để xác định thắng thua. Số đề, số lô được qU ước là số tự nhiên có hai chữ số (tính từ 00 đến 99), người chơi có thể mua từ một hoặc nhiều số khác nhau. Số trúng đề là số trùng với hai số cuối giải đặc biệt, tỷ lệ ăn thua là 01 ăn 70 lần. Số lô được tính theo điểm mua của mỗi số, giá mỗi điểm người chơi mua của U là 22.500 đồng, giá điểm lô U chuyển cho T và N là 21.700 đồng (riêng số đề, số ba càng và số lô xiên, U chuyển toàn bộ số đã bán và số tiền bán cho T và N, không tính giá chênh lệch hoặc % hoa hồng). Số trúng lô là số trùng với hai số cuối bất kỳ các giải (27 giải) của Xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày, tỷ lệ ăn thua là 01 điểm lô ăn 80.000 đồng; số trúng ba càng là 03 chữ số cuối của giải đặc biệt, tỷ lệ ăn thua là 01 ăn 400 lần. Đối với lô xiên 2 (02 cặp số), lô xiên 3 (03 cặp số) và lô xiên 4 (04 cặp số), số trúng là các cặp số trùng với các cặp số cuối của 27 giải, tỷ lệ ăn thua lần lượt là 10 lần, 40 lần và 100 lần số tiền mua của người chơi. Nếu thua người chơi sẽ mất số tiền đã đánh.

Quá trình điều tra, xác định trong ngày 26/8/2021, Trần Thị U đã có hành vi bán số lô, số đề và số ba càng cho Lê Xuân K, Trần Thế N và một số người qua đường khác U không quen biết, với tổng số tiền 24.903.000 đồng, cụ thể:

Lê Xuân K mua 40 số đề với số tiền 1.460.000 đồng; 40 điểm lô với số tiền là 900.000 đồng, tổng số tiền K mua lô đề là 2.360.000 đồng; Trong ngày, K trúng số đề 78 với số tiền 5.600.000 đồng. Tổng số tiền Lê Xuân K đánh bạc được xác định là 7.960.000 đồng, K đã thanh toán cho U số tiền mua lô đề là 2.360.000 đồng.

Trần Thế N mua 124 lượt số đề với số tiền 3.580.000 đồng; 06 số ba càng với số tiền 120.000 đồng; 15 số lô xiên với số tiền 720.000 đồng; 15 số lô, tổng 120 điểm với số tiền là 2.700.000 đồng, tổng số tiền N1 mua lô đề là 7.120.000 đồng. Trong ngày N1 trúng 60 điểm lô (gồm các số 70, 13, 31, 55, 87, 54) với số tiền là 4.800.000 đồng. Tổng số tiền Trần Thế N đánh bạc được xác định là 11.920.000 đồng, N1 và U chưa thanh toán tiền cho nhau.

Ngoài ra Trần Thị U còn bán số lô, số đề và số ba càng cho một số người qua đường với tổng số tiền 15.423.000 đồng, gồm: 264 lượt số đề với số tiền 8.673.000 đồng; 22 số lô xiên với số tiền 740.000 đồng; 16 số ba càng với số tiền 160.000 đồng; 12 số lô, tổng 260 điểm với số tiền là 5.850.000 đồng. Trong ngày những người khách qua đường trúng số lô xiên với số tiền 200.000 đồng; 50 điểm lô với số tiền 4.000.000 đồng và số đề với số tiền 3.850.000 đồng. Tổng số tiền người qua đường đánh bạc được xác định là 23.473.000 đồng, U và những người chơi chưa thanh toán cho nhau.

Tổng số tiền đánh bạc của Trần Thị U với những người chơi lô đề trong ngày 26/8/2021 được xác định là này 43.353.000 đồng.

Về phần Nguyễn Văn T, quá trình điều tra xác định, trong ngày 26/8/2021, sau khi bán các số lô, số đề và số ba càng cho người chơi, Trần Thị U đã chuyển cho Nguyễn Văn T 124 lượt số đề với số tiền 3.580.000 đồng; 22 số ba càng với số tiền 280.000 đồng; 37 số lô xiên với số tiền 1.460.000 đồng; 15 số lô, tổng 120 điểm với số tiền là 2.604.000 đồng (tính theo giá điểm lô 21.700 đồng theo thỏa thuận giữ T và Uy). Trong ngày người chơi trúng 60 điểm lô với số tiền 4.800.000 đồng; 01 số lô xiên với số tiền 200.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn T đánh bạc được xác định là 12.924.000 đồng, U và T chưa thanh toán tiền cho nhau.

Về phần Nguyễn Đức N, trong ngày 26/8/2021, U đã chuyển cho N 304 lượt số đề với số tiền 10.133.000 đồng; 14 số lô, tổng 300 điểm, với số tiền là 6.510.000 đồng (tính theo giá điểm lô 21.700 đồng theo thỏa thuận giữ T và Uy). Trong ngày, người chơi trúng 02 số đề với tổng số tiền 9.450.000 đồng và 50 điểm lô với số tiền 4.000.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Đức N đánh bạc được xác định là 30.093.000 đồng, U và N chưa thanh toán tiền cho nhau.

Số tiền Trần Thị U thu lời bất chính thông qua việc bán và chuyển bảng lô đề cho Nguyễn Văn T và Nguyễn Đức N là 336.000 đồng.

Đối với những người chơi lô đề là khách qua đường, do bị can Trần Thị U khai không quen biết, không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

Quá trình điều tra, Trần Thị U, Nguyễn Đức N, Nguyễn Văn T, Trần Thế N1, Lê Xuân K đã thành khẩn khai báo về hành vi đánh bạc trái phép của bản thân, lời khai của các bị can phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ các đồ vật, tài liệu sau:

- Thu giữ của Lê Xuân K 01 tờ tích kê ghi số lô, số đề mà U đã bán cho Kiên;

- Khám xét nơi ở của Trần Thị U thu giữ số tiền 4.900.000 đồng (Theo kết luận giám định là tiền thật); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 107, màu xanh có số imei 1: 351738061631586, iemi 2: 351738061631504 bên trong lắp sim số 0352.654.216 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5s, màu xanh có số imei 1: 865222046603514, imei 2: 865222046603506 bên trong lắp số sim 0986.010.364 và 0395.586.400 đã qua sử dụng, 06 tờ giấy kẻ ngang trên bề mặt có ghi số và chữ, 03 tờ lịch, mặt sau có ghi số và chữ đều, có chữ ký xác nhận của Trần Thị U ;

- 01 đĩa CD bên trong có chứa file “Phu Luc.rar” có dung lượng 1.01 MB chứa dữ liệu trích xuất toàn bộ cuộc gọi, tin nhắn SMS, tin nhắn Zalo trong các điện thoại đã thu giữ được gửi kèm theo kết luận giám định số 3653/PC09, ngày 07/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa;

- Trần Thế N tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A74 màu đen, imei 1: 860821053254957, imei 2: 860821053254940, bên

trong lắp số sim 0356.936.615 mà N1 đã sử dụng nhắn tin Zalo mua số lô, số đề của Trần Thị U .

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Trần Thị U 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 107, màu xanh có số imei 1: 351738061631586, iemi 2: 351738061631504 bên trong lắp sim số 0352.654.216 do không liên quan đến vụ án.

Các vật chứng còn lại hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án và bảo quản chờ xử lý theo qU định.

Bản cáo trạng số 29/CT-VKSNS ngày 27/01/2022 của VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã trU tố các bị cáo Trần Thị U, Trần Thế N1, Nguyễn Văn T , Lê Xuân K và Nguyễn Đức N tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS N1 2015.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:

1. Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 BLHS N1 2015 đối với các bị cáo Uy, N1, T và N

Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với 2 bị cáo U và N1,

- Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 36 BLHS N1 2015 đối với K

2. Mức hình phạt mà Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo cụ thể:

+ Trần Thị U từ 24 tháng đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Nguyễn Đức N từ 18 tháng đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Nguyễn Văn T từ 10 tháng đến 13 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 20 tháng đến 26 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Trần Thế N từ 07 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 14 tháng đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Lê Xuân K từ 18 tháng đến 21 tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ 15% / tháng thu nhập của bị cáo Lê Xuân K ;

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS N1 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự N1 2015, đề nghị HĐXX:

- TrU thu số tiền mà các bị cáo đánh bạc để sung quỹ Nhà Nước cụ thể:

+ Trần Thị U : 18.119.000đ (trong đó có 336.000đ tiền thu lời bất chính),

Nhưng bị cáo được trừ 4.900.000đ là tiền thu giữ khi khám xét nhà của bị cáo Trần Thị U (hiện nay đang gửi tại *kho bạc Nhà Nước Nghi Sơn*). Như vậy tiếp tục phải truy thu của bị cáo là 13.219.000đ

+ Nguyễn Đức N : 13.450.000đ

+ Nguyễn Văn T : 5.000.000đ

+ Trần Thế N1: 7.120.000đ

- Tịch thu bán sung quỹ Nhà Nước các điện thoại mà các bị cáo dùng để nhắn tin mua, bán số lô, đề cụ thể:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5s, màu xanh có số imei 1: 865222046603514, imei 2: 865222046603506 bên trong lắp số sim 0986.010.364 và 0395.586.400 đã qua sử dụng của Trần Thị U

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A74 màu đen, imei 1: 860821053254957, imei 2: 860821053254940, bên trong lắp số sim 0356.936.615 của Trần Thế N đã sử dụng nhắn tin Zalo mua số lô, số đề của Trần Thị U .

- Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Trách nhiệm chịu án phí đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qU định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Kết thúc phần xét hỏi công khai tại phiên toà sơ thẩm hôm nay các bị cáo Uy, N , T , N1 và K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà hôm nay. Có căn cứ để khẳng định VKSND thị xã Nghi Sơn đã trU tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng. Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn thực hành quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Do đó HĐXX có đủ cơ sở kết luận các bị cáo các bị cáo Uy, N , T , N1 và K về tội “Đánh bạc”, tội danh và hình phạt được qU định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự N1 2015.

[3] Xét tính chất vụ án: Thời gian vừa qua trên địa bàn thị xã Nghi Sơn tệ nạn đánh lô, đề có chiều hướng gia tăng và diễn biến hết sức phức tạp. Có thể nói tệ nạn đánh lô, đề đã gây nhiều tác hại nghiêm trọng cho đời sống xã hội, làm ảnh hưởng đến đạo đức, lối sống và các chuẩn mực xã hội. Đặc biệt nghiêm trọng hơn khi tệ nạn đánh lô, đề là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Một số người vì động cơ tư lợi đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính

Nhà nước, làm mất trật tự trị an xã hội, làm ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt và kinh tế của các gia đình. Vì vậy cần phải xử lý nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án có nhiều bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, nhưng hành vi của các bị cáo không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ với nhau. Do đó khi áp dụng hình phạt đối với các bị cáo cần phải xem xét vai trò, nhân thân cũng như số tiền mà các bị cáo tham gia đánh bạc để quyết định hình phạt nhằm đảm bảo và phù hợp với pháp luật

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Cả 5 bị cáo đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự N1 2015. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Riêng bị cáo U và N1 được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 bởi sau khi phạm tội nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên 2 bị cáo đã đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghi Sơn để đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, với nhân thân các bị cáo như trên, hơn nữa các bị cáo lại có lai lịch rõ ràng, có nơi trú ổn định; đều là người dân lao động nhận thức pháp luật hạn chế, ham chơi, nhất thời phạm tội. Căn cứ vào pháp luật hình sự xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng phù hợp với Điều 36 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự N1 2015, cũng đủ răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, mở đường cho các bị cáo hướng tới tương lai để tu dưỡng, rèn luyện mình trở thành người công dân tốt.

Tại phiên tòa các bị cáo Lê Xuân K khai mức thu nhập bình quân của bị cáo ở địa phương khoảng 4.000.000đ/ tháng nghĩ cần khấu trừ thu nhập của bị cáo tháng 15% theo quy định tại khoản 3 Điều 36 BLHS.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Do khi thực hiện hành vi đánh bạc các bị cáo chưa thanh toán tiền đánh và tiền trúng cho nhau nên nay cần truy thu số tiền các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc để sung quỹ Nhà Nước cụ thể như sau:

+ Trần Thị U : 18.119.000đ (trong đó có 336.000đ tiền thu lời bất chính)

Nhưng bị cáo được trừ 4.900.000đ là tiền thu giữ khi khám xét nhà của bị cáo Trần Thị U (hiện nay đang gửi tại *kho bạc Nhà Nước Nghi Sơn*). Như vậy tiếp tục phải truy thu của bị cáo là 13.219.000đ

+ Nguyễn Đức N : 13.450.000đ

+ Nguyễn Văn T : 5.000.000đ

+ Trần Thế N1: 7.120.000đ

Riêng bị cáo Lê Xuân K đã thanh toán tiền đánh bạc cho bị cáo Trần Thị U và chưa nhận số tiền trúng nên không truy thu của bị cáo Kiên.

- Tịch thu bán sung quỹ Nhà Nước các điện thoại mà các bị cáo dùng để nhắn tin mua, bán số lô, đề cụ thể:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5s, màu xanh có số imei 1: 865222046603514, imei 2: 865222046603506 bên trong lắp số sim 0986.010.364 và 0395.586.400 đã qua sử dụng của Trần Thị U

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A74 màu đen, imei 1: 860821053254957, imei 2: 860821053254940, bên trong lắp số sim 0356.936.615 của Trần Thế N đã sử dụng nhắn tin Zalo mua số lô, số đề của Trần Thị U .

Hai điện thoại nói trên được đựng trong một phong bì màu trắng do công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín niêm phong bởi chữ ký đứng tên Trần Thị Hồng, Lê Viết Tùng và các hình dấu của phòng kỹ thuật Công an tỉnh Thanh Hóa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự N1 2015: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 50 triệu đồng*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy hiện tại do tình hình phức tạp của dịch bệnh Covid-19 nên các bị cáo đều không có việc làm ổn định. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qU định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 BLHS N1 2015 đối với các bị cáo Uy, N1, T và N

Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với 2 bị cáo U và N1,

- Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 36 BLHS N1 2015 đối với bị cáo K

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Thị U , Trần Thế N1, Nguyễn Văn T , Lê Xuân K và Nguyễn Đức N đều phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt:

+ Trần Thị U 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Nguyễn Đức N 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Nguyễn Văn T 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 20 tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Trần Thế N 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo về Ủy ban nhân dân phường (xã) nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Lê Xuân K 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, đơn vị được giao giám sát giáo dục nhận được quyết định thi thành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Lê Xuân K cho UBND phường Bình Minh, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Lê Xuân K có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Bình Minh, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 3 Điều 36 BLHS khấu trừ thu nhập của Lê Xuân K mỗi tháng 15% = 600.000đ;

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, Chi cục thi hành án ra quyết định Thi hành án, người phải thi hành án phải thi hành án. Nếu người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án theo khoản 2 Điều 305 BLDS.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS N1 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự N1 2015.

Truy thu số tiền mà các bị cáo đánh bạc để sung quỹ Nhà Nước cụ thể

+ Trần Thị U : 18.119.000đ

Nhưng bị cáo được trừ 4.900.000đ là tiền thu giữ khi khám xét nhà của bị cáo Trần Thị U (hiện nay đang gửi tại *kho bạc Nhà Nước Nghi Sơn*), được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong có chữ ký của những người liên quan có hình dấu đỏ “Công an tỉnh Thanh Hóa, có ký hiệu T1 (*Theo biên bản giao nhận tài sản số 34/2021/BBBG-KBNS ngày 11/11/2021 và phiếu nhập kho lập ngày 23/11/2021 của kho bạc Nhà Nước Nghi Sơn*)

Chi Cục thi hành án dân sự Thị xã Nghi Sơn có trách nhiệm liên hệ làm thủ tục với Kho bạc Nhà nước Thị xã Nghi Sơn để xử lý số tiền trên theo qU theo qU định của pháp luật.

Như vậy tiếp tục phải truy thu của bị cáo Trần Thị U là 13.219.000đ

+ Nguyễn Đức N : 13.450.000đ

+ Nguyễn Văn T : 5.000.000đ

+ Trần Thế N1: 7.120.000đ

- Tịch thu bán sung quỹ Nhà Nước các điện thoại mà các bị cáo dùng để nhắn tin mua, bán số lô, đề cụ thể:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5s, màu xanh có số imei 1: 865222046603514, imei 2: 865222046603506 bên trong lắp số sim 0986.010.364 và 0395.586.400 đã qua sử dụng của Trần Thị U

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A74 màu đen, imei 1: 860821053254957, imei 2: 860821053254940, bên trong lắp số sim 0356.936.615 của Trần Thế N đã sử dụng nhắn tin Zalo mua số lô, số đề của Trần Thị U .

Hai điện thoại nói trên được đựng trong một phong bì màu trắng do công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín niêm phong bởi chữ ký đứng tên Trần Thị Hồng, Lê Viết Tùng và các hình dấu của phòng kỹ thuật Công an tỉnh Thanh Hóa.

(Theo phiếu nhập kho số NK2022/45 ngày 11/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn).

Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự N1 2015; điểm a khoản 1 Điều 23; mục 1 phần I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc các bị cáo Trần Thị U , Trần Thế N1, Nguyễn Văn T , Lê Xuân K và Nguyễn Đức N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo tại phiên tòa. Tuyên bố các bị cáo quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Nghi Sơn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Lưu: Hồ sơ.

Lê Thị Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Minh Chung

Nguyễn Đắc Hưng

Lê Thị Hạnh